TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2019/QĐST-HNGĐ	*Tiền Hải, ngày 19 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 176/2019/TLST-HNGĐ ngày 11/7/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

1. Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn LĐ, xã ĐC, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

2. Chị Đỗ Thị M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn LĐ, xã ĐC, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐC, huyện TH vào ngày 28/11/2011, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, do tính tình vợ chồng không hợp, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Nay cả anh T và chị M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T và chị M là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M có 02 con chung là Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 31/01/2012 và Nguyễn Bắc Hải Đ, sinh ngày 19/02/2016. Ly hôn, anh T và chị M thỏa thuận: chị M là người trực tiếp nuôi dạy con chung Nguyễn Bắc Hải Đ, anh T là người trực tiếp nuôi dạy con chung Nguyễn Mạnh T1. Anh T và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Sự thỏa thuận này của anh T và chị M là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản chung và công nợ: Anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M không có tài sản chung và nợ chung.

[4] Anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 11/7/2019, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M.

1.2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Mạnh T1, sinh ngày 31/01/2012 cho anh Nguyễn Duy T trực tiếp nuôi dạy. Giao con chung Nguyễn Bắc Hải Đ, sinh ngày 19/02/2016 cho chị Đỗ Thị M trực tiếp nuôi dạy. Anh T và chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Duy T , chị Đỗ Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy T và chị Đỗ Thị M mỗi người phải nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn) đồng anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009164 ngày 11/7/2019 và chị M đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009165 ngày 11/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND xã ĐC, huyện Tiền Hải
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Chu Tuấn Vương